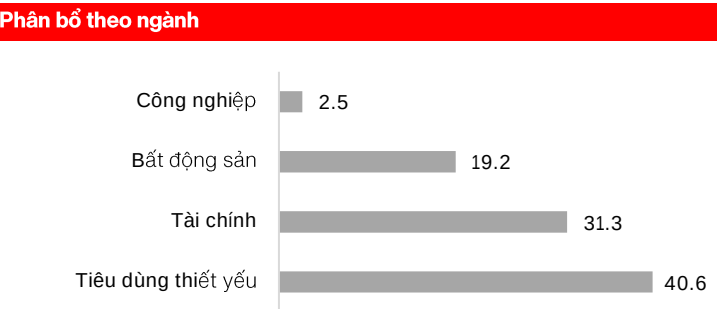
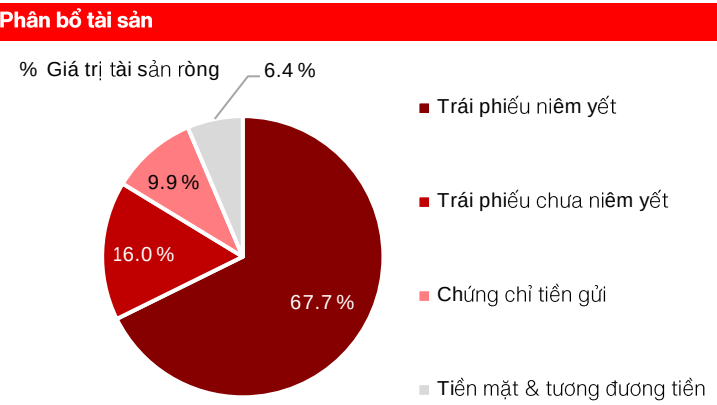
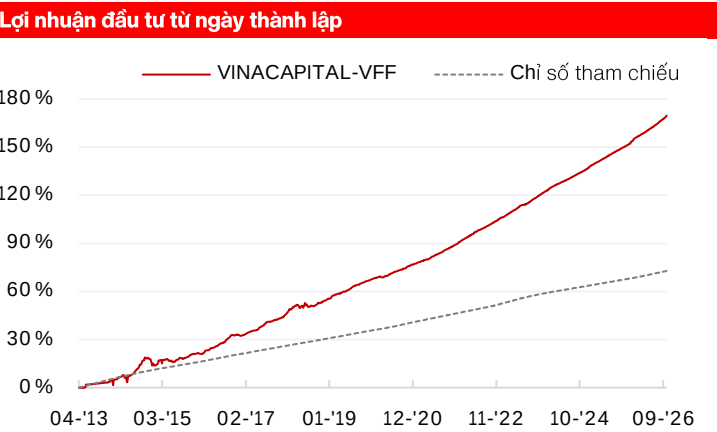


Tại ngày 30/09/2026

Quỹ tập trung vào trái phiếu và các công cụ thu nhập cố định từ các tổ chức có tài chính và dòng tiền vững mạnh. Mọi tài sản phải đạt chuẩn xếp hạng tín nhiệm cao qua hệ thống thẩm định nội bộ khắt khe của VinaCapital nhằm bảo toàn vốn cho nhà đầu tư. Bằng cách kết hợp phân tích chuyên sâu và đa dạng hóa danh mục đa ngành, Quỹ tối ưu hóa tỷ suất sinh lời trên mỗi đơn vị rủi ro. Ngoài ra, việc linh hoạt phân bổ giữa trái phiếu và chứng chỉ tiền gửi giúp duy trì thanh khoản tốt, đảm bảo khả năng ứng phó linh hoạt trước các biến động thị trường.

Hiệu suất đầu tư của quỹ		
Lợi nhuận (LN)	VINACAPITAL-VFF	Chỉ số tham chiếu
LN tháng 09/2026 (%)	0.8	0.5
LN từ đầu năm 2026 (%)	5.6	4.3
LN kép trung bình 3 năm (%/năm)	7.3	4.8
LN kép trung bình 5 năm (%/năm)	7.6	5.0
LN kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	7.6	4.1
LN từ ngày thành lập (%)	169.7	72.8

Chỉ số tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.



Cập nhật kinh tế vĩ mô

Hai động lực chính thúc đẩy tăng trưởng GDP của Việt Nam từ 8% svck năm 2025 lên 9% svck trong 9T26. Động lực thứ nhất là xuất khẩu công nghệ cao bùng nổ, giúp tăng trưởng sản lượng công nghiệp chế biến, chế tạo lên 11,4% svck trong 9T26. Động lực thứ hai là chi tiêu cho hạ tầng tăng mạnh, đưa tăng trưởng ngành xây dựng lên 12,2% svck trong 9T26. Đầu tư hạ tầng của Việt Nam đang tiến gần mức 6% GDP. Để so sánh, Trung Quốc và Nhật Bản từng chi khoảng 10% GDP cho đầu tư hạ tầng trong các giai đoạn thúc đẩy phát triển kinh tế.

Chính phủ đặt ra các mục tiêu tăng trưởng rất tham vọng, trong khi nhu cầu của thị trường nhiều khả năng sẽ yếu đi. Vì vậy, chúng tôi cho rằng các chính sách hỗ trợ trong nước sẽ được đẩy mạnh và dự báo GDP năm 2027 tăng trưởng 8%. Chúng tôi sẽ không bất ngờ nếu chi tiêu hạ tầng tăng mạnh trong năm tới, có thể tiến tới mức 10% GDP, so với khoảng 6% svck trong 9T26.

Vốn FDI đăng ký, phần lớn đổ vào lĩnh vực chế biến, chế tạo, tăng hơn 80% svck và tương đương mức 11% GDP, một con số rất ấn tượng. Các dự án Samsung dự kiến đầu tư bao gồm những dự án có thể nằm trong nhóm cơ sở sản xuất có hàm lượng kỹ thuật cao nhất từng được triển khai tại Việt Nam.

Đồng Việt Nam đã tăng giá hơn 1% từ đầu năm, dù năm nay Việt Nam thâm hụt thương mại lớn ở mức 5% GDP. Thâm hụt thương mại vượt 3% GDP được xem là rất lớn. Lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng đã tăng hơn 200 điểm cơ bản từ đầu năm lên 8-9%, khuyến khích người gửi tiền tiếp tục nắm giữ VND. Lãi suất huy động cao, cùng với việc khoản mục lỗi và sai sót trong cán cân thanh toán chuyển từ âm sang dương, giúp lý giải sức chống chịu của đồng nội tệ. Điều này trái ngược rõ rệt với diễn biến tại các nước trong khu vực như Thái Lan và Indonesia.

Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Năng Cao VinaCapital
(VINACAPITAL-VFF)



Tại ngày 30/09/2026

Danh mục đầu tư lớn

Mã	Tên tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
MSN	Tập đoàn Masan	19.7	9.5	1.3
VHM	CTCP Vinhomes	12.9	12.5	2.2
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	12.5	9.9	1.9
DSE	Chứng khoán DNSE	12.4	8.5	0.8
SHB	Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội	9.0	7.1	0.4

Chỉ số danh mục

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	1.0
Lợi suất khi đáo hạn (%)	11.2

Thông tin quỹ

Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,204.6
Giá trị tài sản ròng/CCQ(VNĐ)	26,968.6
Ngày thành lập	4/1/2013
Phí quản lý	0.95%/năm
Phí phát hành	0 %
	2.0 % < 12 tháng
Phí mua lại	0.5 % <= 24 tháng
	0 % > 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1 %
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Thứ Ba và thứ Năm hằng tuần
Chỉ số tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng TMCP nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
 Lầu 17, Tòa nhà Sunwah
 115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.HCM, Việt Nam
 Bộ phận Quan hệ Nhà Đầu Tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 28 38 27 85 35

Lợi nhuận hằng tháng

	Tháng 1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	LN từ đầu năm
2022	0.8 %	0.6 %	0.7 %	0.7 %	0.8 %	0.5 %	0.6 %	0.6 %	0.7 %	0.6 %	0.8 %	0.4 %	8.0 %
2023	0.7 %	0.6 %	0.7 %	0.7 %	0.8 %	0.3 %	0.5 %	0.8 %	0.7 %	0.7 %	0.7 %	0.6 %	8.0 %
2024	0.7 %	0.6 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.6 %	0.8 %	6.9 %
2025	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.6 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.5 %	1.2 %	7.1 %
2026	0.5 %	0.5 %	0.5 %	0.6 %	0.6 %	0.6 %	0.7 %	0.6 %	0.8 %				5.6 %

Thông tin quan trọng: Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc để nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.